

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUN PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ksor H' Đuen

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Bảo Châu

Bà Phan Thị Nhàn

- Thư kH phiên tòa: Bà Trần Thị Hợi, Thư kH Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Ánh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lH số: 06 /2023 /TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXXST-HS ngày 12/4/2023 đối với bị cáo:

Phan H, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1995.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: số 154 H, phường A, thị xã B, Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Phan N và bà Nguyễn Thị L. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 02/6/2017, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến ngày 10/8/2017 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Ngày 05/4/2018 bị xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 04/2018/HS-ST của Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, ngày 24/11/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Ayun Pa từ ngày 03/11/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ksor Đ, Sinh ngày: 18/9/1997

Địa chỉ: Tổ 3, phường A, thị xã B, Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Tổng Phước Ng, sinh năm 2000

Địa chỉ: Tổ 2, phường N, thị xã B, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2. Đào V, sinh năm 2002

Địa chỉ: Tổ 8, phường Đ, thị xã B, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

3. Trương B, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 2, phường T, thành phố K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

4. Hồ Tổng L, sinh năm 2003

Địa chỉ: Tổ 8, phường Đ, thị xã B, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Người làm chứng: Văn H1, sinh năm 2000

Địa chỉ: Tổ 2, phường N, thị xã B, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09/9/2022, Phan H nhậu cùng bạn tại quán vỉa hè trên đường Trần Quốc Toản thuộc tổ 3, phường Đ, thị xã B. Lúc này, Tống Phước Ng cùng Ksor Đ, Đào V, Trương B và Hồ Tổng L đến nhậu ở bàn bên cạnh. Một lúc sau, H ra về thì nghe bàn nhậu của Ng có người nói to “H ba dái”, nghĩ có người xúc phạm mình nên H về nhà lấy 01 con dao rồi quay lại quán nhậu tìm Ng để nói chuyện. Ng thấy H mang theo dao nên xin lỗi H thì H bỏ đi. Sau đó, Ng bức tức vì nghĩ H mang theo dao để chém mình nên nghỉ nhậu rồi chở Ksor Đ về nhà lấy 02 ống tuýp sắt đi đánh H. Trên đường đi, Ng và Đ gặp lại V, B và Đ, L rồi cả nhóm cùng đi tìm H. Khi đến trước số nhà 217 Trần Hưng Đạo thuộc tổ 2, phường Đ, thị xã B thì gặp H đang nói chuyện với Văn H1. Lúc này, Ng cầm ống tuýp sắt đến hỏi H “Anh cầm dao làm gì, tính chém em hả”, H rút dao gác ở khung xe mô tô và nói “mày thích gì”. Ng cầm ống tuýp đánh về phía H, H cầm dao chém lại nhưng không trúng nên không gây thương tích gì. Ksor Đ cầm ống tuýp chạy vào đánh H để giúp Ng. Thấy Ksor Đ lao vào, H cầm dao chém theo hướng từ trên xuống về phía Ksor Đ, Ksor Đ giơ tay trái ra đỡ thì bị chém trúng cổ tay trái gây thương tích. Khi thấy Ksor Đ bị thương tích chảy máu, H bỏ chạy thì nhóm của Ng đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó, Ksor Đ được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Ayun Pa với thương tích “đứt gân gấp + đứt cổ tay trụ, đứt gân duỗi ngón 3,4,5/Gãy mỏm trâm trụ trái” nên tiếp tục chuyển tuyến đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai điều trị đến ngày 10/9/2022 thì ra viện.

Ngày 12/9/2022, Ksor Đ có đơn trình báo sự việc đến Công an phường Đ, thị xã B. Ngày 13/9/2022, Ksor Đ có đơn đề nghị giám định tổn hại phần trăm sức khỏe và đề nghị khởi tố vụ án hình sự.

Tại Kết luận giám định số 350/2022/TgT ngày 26/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai giám định tỉ lệ thương tật và tổn hại sức khỏe của Ksor Đ, kết luận:

- Một vết thương phần mềm hình chữ “L” từ mặt trong nếp lằn cổ tay trái vòng ra mặt mu xương bàn 4-5 bàn tay trái.

- Vết thương gãy xương thuyền và xương nguyệt cổ tay trái gây ảnh hưởng ít đến động tác cổ tay trái.

- Vết thương gây đứt gân duỗi ngón III bàn tay trái đã khâu nối không hồi phục gây cứng các khớp liên đốt ngón III bàn tay trái

- Vết thương gây đứt gân duỗi ngón IV bàn tay trái đã khâu nối không hồi phục gây cứng các khớp liên đốt ngón IV bàn tay trái

- Vết thương gây đứt gân duỗi ngón V bàn tay trái đã khâu nối không hồi phục gây cứng các khớp liên đốt ngón V bàn tay trái

- Vết thương cổ tay trái gây hậu quả tổn thương nhánh vận động dây thần kinh trụ tay trái.

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 39% (ba mươi chín phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

+ Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

+ Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén.

* Vật chứng vụ án: Phan H tự nguyện giao nộp 01 con dao dài 50cm, cán dao bằng gỗ dài 13,3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36,7cm, bản dao rộng 6,4cm, lưỡi dao có mũi nhọn.

- Tổng Phước Ng tự nguyện giao nộp 01 gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 100cm, đường kính 3,4cm trên thân có dòng chữ “ONG THEP MA KEM” và 01 (một) gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 100cm, đường kính 3,4cm trên thân có dòng chữ “NHAT BAN”.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Ksor Đ yêu cầu bị cáo Phan H bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần và ngày công lao động với tổng số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Bị cáo Phan H không đồng ý với mức yêu cầu của người bị hại và yêu cầu giải quyết theo quy định. Ngày 03/01/2023, gia đình bị cáo Phan H đã bồi thường cho người bị hại số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phan H về tội Cố H gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai giữ Ng cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phan H phạm tội Cố H gây thương tích.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Phan H từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 50cm, cán dao bằng gỗ dài 13,3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36,7cm, bản dao rộng 6,4cm, lưỡi dao có mũi nhọn.

- 01 gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 100cm, đường kính 3,4cm trên thân có dòng chữ “ONG THEP MA KEM” và 01 (một) gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 100cm, đường kính 3,4cm trên thân có dòng chữ “NHAT BAN”.

Về dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại tại phiên tòa. Bị cáo H tự nguyện bồi thường cho bị hại Ksor Đ tổng số tiền là 60.000.000 đồng, đã bồi thường 12.000.000 đồng, H tiếp tục bồi thường 48.000.000 đồng.

Bị cáo chấp nhận quan điểm luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có H kiến tranh luận. Phần lời nói sau cùng bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:*

Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có H kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào tối ngày 09/9/2022 tại tổ 2, phường Đ, thị xã B, Gia Lai, Phan H, Tống Phước Ng và Ksor Đ xảy ra xô xát với nhau. Ng cầm ống tuýp đánh về phía H, H cầm dao chém lại nhưng không trúng. Ksor Đ cầm ống tuýp chạy vào đánh H để giúp Ng. H cầm dao chém về phía Ksor Đ, Ksor Đ giơ tay trái ra đỡ thì bị chém trúng cổ tay trái gây thương tích, tổng tỷ lệ thương tích đối với Ksor Đ là 39%. Phan H giám định xác định tỷ lệ thương tích 0%. Diễn biến sự việc đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã xác định.

Bị cáo nhận thức được sức khỏe, tính mạng của con người là vốn quH, được pháp luật bảo vệ. Việc xâm hại đến sức khỏe người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây tổn hại sức khỏe của bị hại, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Từ những tình tiết nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan H đã phạm vào tội “Cố H gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn ăn năn và hối cải về hành vi của mình. Bị cáo đã tác động nhờ gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại với số tiền là 12.000.000

đồng, trong vụ án này bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng có một phần lỗi, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt

Xét tính chất, mức độ của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe người khác. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nhưng hơi nghiêm khắc nên cần xem xét cho bị cáo mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời làm tốt công tác răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án:

01 con dao dài 50cm, cán dao bằng gỗ dài 13,3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36,7cm, bản dao rộng 6,4cm, lưỡi dao có mũi nhọn; 01 gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 100cm, đường kính 3,4cm trên thân có dòng chữ “ONG THEP MA KEM” và 01 (một) gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 100cm, đường kính 3,4cm trên thân có dòng chữ “NHAT BAN”. Xét thấy các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra người bị hại Ksor Đ yêu cầu bị cáo Phan H bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần và ngày công lao động với tổng số tiền 80.000.000 đồng, bao gồm các chi phí điều trị là 3.500.000 đồng; tiền công lao động bị mất không đi làm được sau xuất viện 90 ngày là 15.300.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 10 tháng lương 14.900.000 đồng; Tiền tâm bồi, hồi phục sức khỏe là 46.300.000 đồng. Tổng cộng 80.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Phan H và bị hại Ksor Đ đã thỏa thuận thống nhất với nhau tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 60.000.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường trước cho bị hại 12.000.000 đồng, còn tiếp tục bồi thường cho bị hại Ksor Đ số tiền còn lại 48.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần công nhận sự thỏa thuận trên của bị cáo và bị hại, buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 48.000.000 đồng

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Phan H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên xử:

Phạt bị cáo **Phan H** 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phan H phải tiếp tục bồi thường chi phí chữa trị và tổn hại sức khỏe cho bị hại Ksor Đ số tiền 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 50cm, cán dao bằng gỗ dài 13,3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36,7cm, bản dao rộng 6,4cm, lưỡi dao có mũi nhọn.

01 (một) gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 100cm, đường kính 3,4cm trên thân có dòng chữ “ONG THEP MA KEM” và 01 (một) gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài 100cm, đường kính 3,4cm trên thân có dòng chữ “NHAT BAN”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13 /3/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa và Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa).

4. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan H nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ayun Pa;
- CQ. CSĐT Công an TX. Ayun Pa;
- CQ. THA HS Công an TX. Ayun Pa;
- Chi cục THA DS TX. Ayun Pa;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ksor H’Đuen